

Số: 49 /2014/TT-BGTVT

Hà Nội, ngày 15 tháng 10 năm 2014

THÔNG TƯ
Quy định về kiểm tra an toàn công-te-nơ
được vận chuyển qua cảng biển Việt Nam

Căn cứ Nghị định số 107/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 12 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Công ước quốc tế về An toàn công-te-nơ 1972;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Thông tư quy định về kiểm tra an toàn công-te-nơ được vận chuyển qua cảng biển Việt Nam.

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về kiểm tra an toàn đối với công-te-nơ được vận chuyển qua cảng biển Việt Nam.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Thông tư này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam và tổ chức, cá nhân nước ngoài liên quan đến hoạt động kiểm tra an toàn công-te-nơ được vận chuyển qua cảng biển Việt Nam.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Thông tư này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Công-te-nơ là một thành phần trong thiết bị vận tải có tính bền vững và đủ độ chắc phù hợp cho việc sử dụng nhiều lần; cho phép xếp dỡ thuận tiện, đặc biệt khi chuyển từ phương thức vận tải này sang phương thức vận tải khác. Công-te-nơ được thiết kế và sản xuất theo tiêu chuẩn quy định.

2. Chủ công-te-nơ là tổ chức, cá nhân quản lý, khai thác, sử dụng công-te-nơ hoặc người có trách nhiệm sửa chữa, bảo dưỡng công-te-nơ.

3. Cơ sở sửa chữa, bảo dưỡng công-te-nơ là cơ sở sửa chữa, bảo dưỡng phù hợp với quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm tra và chế tạo công-te-nơ vận chuyển trên các phương tiện vận tải.

Điều 4. Nội dung kiểm tra an toàn công-te-nơ

1. Kiểm tra Biển chứng nhận an toàn công-te-nơ.
2. Kiểm tra tình trạng an toàn công-te-nơ.

Chương II KIỂM TRA AN TOÀN CÔNG-TE-NƠ

Điều 5. Kế hoạch kiểm tra an toàn công-te-nơ

1. Cảng vụ hàng hải khu vực lập kế hoạch kiểm tra hoạt động của công-te-nơ tại khu vực.
2. Trước khi tiến hành kiểm tra, Giám đốc Cảng vụ hàng hải khu vực ra quyết định và thông báo cho chủ công-te-nơ hoặc cơ sở sửa chữa, bảo dưỡng công-te-nơ trong vùng nước cảng biển.

Điều 6. Kiểm tra Biển chứng nhận an toàn công-te-nơ

1. Cảng vụ hàng hải khu vực kiểm tra Biển chứng nhận an toàn công-te-nơ theo các nội dung sau:
 - a) Việc gắn Biển chứng nhận an toàn công-te-nơ (công-te-nơ có gắn Biển hay không gắn Biển; việc gắn Biển có đúng quy cách hay không);
 - b) Kích thước của Biển chứng nhận an toàn công-te-nơ;
 - c) Các thông số ghi trên Biển chứng nhận an toàn công-te-nơ (bao gồm cả ngày kiểm tra, bảo dưỡng).
2. Mẫu Biển chứng nhận an toàn công-te-nơ quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm tra và chế tạo công-te-nơ vận chuyển trên các phương tiện vận tải.

Điều 7. Kiểm tra tình trạng an toàn công-te-nơ

Cảng vụ hàng hải khu vực kiểm tra tình trạng an toàn công-te-nơ phù hợp với quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm tra và chế tạo công-te-nơ vận chuyển trên các phương tiện vận tải theo các nội dung sau đây:

1. Kiểm tra các bộ phận kết cấu:
 - a) Biến dạng cục bộ đối với ray trên;
 - b) Biến dạng cục bộ vuông góc với ray dưới;
 - c) Biến dạng cục bộ của đáy;
 - d) Biến dạng cục bộ của ngưỡng cửa;
 - đ) Biến dạng cục bộ của thanh chống góc;
 - e) Góc và cơ cấu trung gian;
 - g) Kết cấu dưới;

h) Thanh khóa.

2. Kiểm tra vỏ công-te-nơ:

a) Bề mặt ngoài của công-te-nơ;

b) Bề mặt sàn trong công-te-nơ;

c) Độ kín nước.

Điều 8. Đình chỉ hoạt động của công-te-nơ

1. Công-te-nơ bị đình chỉ hoạt động trong các trường hợp sau:

a) Công-te-nơ không gắn hoặc gắn Biển chứng nhận an toàn công-te-nơ không đúng quy cách;

b) Công-te-nơ không được kiểm tra, bảo dưỡng đúng hạn;

c) Công-te-nơ bị hư hỏng, có nguy cơ gây mất an toàn theo quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm tra và chế tạo công-te-nơ vận chuyển trên các phương tiện vận tải.

2. Cảng vụ hàng hải khu vực ra thông báo đình chỉ hoạt động của công-te-nơ theo mẫu quy định tại Phụ lục I của Thông tư này.

3. Đối với công-te-nơ bị đình chỉ hoạt động theo các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, chủ công-te-nơ phải thực hiện nghĩa vụ sau:

a) Tiến hành sửa chữa, khắc phục khiếm khuyết, khôi phục tình trạng an toàn của công-te-nơ tại cơ sở sửa chữa, bảo dưỡng công-te-nơ và gửi kết quả hoàn thành việc sửa chữa, khắc phục đến Cảng vụ hàng hải khu vực trước khi đưa công-te-nơ vào hoạt động.

b) Trường hợp chủ công-te-nơ đưa công-te-nơ ra cảng biển nước ngoài sửa chữa phải thông báo cho Cảng vụ hàng hải khu vực biết. Việc đưa công-te-nơ ra cảng biển nước ngoài sửa chữa phải đảm bảo an toàn, an ninh hàng hải và phòng ngừa ô nhiễm môi trường.

Điều 9. Công tác tổng hợp, báo cáo

Trong vòng 10 ngày đầu tiên của quý sau, Cảng vụ hàng hải khu vực phải gửi báo cáo quý trước về Cục Hàng hải Việt Nam kết quả tổng hợp kiểm tra công-te-nơ theo mẫu báo cáo quy định tại Phụ lục II của Thông tư này.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 10. Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân

1. Trách nhiệm của Cục Hàng hải Việt Nam

a) Tổ chức thực hiện quy định tại Thông tư này;

b) Chỉ đạo các Cảng vụ hàng hải khu vực phổ biến, hướng dẫn quy định tại Thông tư này đến các cảng biển khai thác công-te-nơ tại khu vực đồng thời

phối hợp với Cục Hải quan, Chi Cục Đăng kiểm khu vực trong việc kiểm tra an toàn công-te-nơ.

2. Trách nhiệm của chủ công-te-nơ

a) Tuân thủ quy định tại Thông tư này và quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kiểm tra và chế tạo công-te-nơ vận chuyển trên các phương tiện vận tải;

b) Duy trì tình trạng an toàn của công-te-nơ, không làm sai lệch thông tin ghi trên Biển chứng nhận an toàn công-te-nơ.

Điều 11. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 12 năm 2014.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng Cục Hàng hải Việt Nam, Giám đốc Cảng vụ hàng hải, các cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 12;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Trang Thông tin điện tử Bộ GTVT;
- Các Thứ trưởng Bộ GTVT;
- Báo Giao thông, Tạp chí GTVT;
- Lưu: VT, PC.



Đinh La Thăng

Phụ lục I
MẪU THÔNG BÁO VIỆC ĐÌNH CHỈ
HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG-TE-NƠ

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 49 /2014/TT-BGTVT
ngày 15 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .../TB-CVHH ...

....., ngày ... tháng ... năm 201..

V/v thông báo đình chỉ
hoạt động của công-te-nơ

Kính gửi: ...

Căn cứ nội dung quy định tại ... của Thông tư số .../2014/TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Cảng vụ hàng hải.....đã tiến hành kiểm tra tình trạng của công-te-nơ với các khiếm khuyết sau:

STT	Số hiệu công-te-nơ	Địa điểm kiểm tra/ khắc phục	Khiếm khuyết	Tham chiếu Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia	Hành động khắc phục

Yêu cầu chủ công-te-nơ khắc phục các khiếm khuyết trước khi đưa công-te-nơ vào sử dụng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục HHVN (để b/c);
- Lưu VT, ...

ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO

Phụ lục II
MẪU BÁO CÁO TỔNG HỢP KIỂM TRA CÔNG-TE-NƠ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 49./2014/TT-BGTVT
ngày 15. tháng 10. năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM
CẢNG VỤ HÀNG HẢI ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .../CVHH ...

....., ngày ... tháng ... năm 201..

V/v báo cáo tổng hợp
kiểm tra công-te-nơ

Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam

Căn cứ nội dung quy định tại khoản ... Điều ... của Thông tư số .../2014/TT-BGTVT ngày ... tháng ... năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Cảng vụ hàng hải ... báo cáo tổng hợp kiểm tra công-te-nơ tại khu vực như sau:

STT	Số lượng công-te-nơ tại khu vực	Số lượng công-te-nơ được kiểm tra	Số kiểm khuyết	Số lượng công-te-nơ bị đình chỉ	Số lượng công-te-nơ được khắc phục	Ghi chú

Cảng vụ hàng hải ... trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục HHVN (để b/c);
- Lưu VT, ...

ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO